

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 10-9-2021
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Văn Nghị.
2. Bà Trần Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 288/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Mỹ L, sinh năm 1996 (Vắng mặt, có đơn).
Trú tại: Đội X, thôn V, xã A, huyện H, Bình Định.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1992 (Vắng mặt lần 02).
Trú tại: thôn M, xã P, huyện TS, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn yêu cầu ly hôn), bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Bùi Thị Mỹ L trình bày: Chị và anh Nguyễn Chí T tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau được hai bên gia đình chấp nhận, tiến hành tổ chức lễ cưới theo phong tục vào ngày 08/8/2013 (âm lịch), có đăng ký kết hôn tại UBND xã P vào ngày 12/02/2014.

Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng tháng 10/2014 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh T thường hay rượu chè, còn về đánh đập, xúc phạm chị. Không chấp nhận được nên vợ chồng đã cắt đứt quan hệ phần ai nấy sống, bỏ mặc, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau từ đó cho đến nay. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm yêu thương gì nữa, chị yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Chí T.

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Kiều T1, sinh ngày 15/12/2013. Con chung hiện do chị đang chăm sóc nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc con chung Nguyễn Ngọc Kiều T1 đến trưởng thành, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên Tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Chí T vắng mặt không có lý do: Anh Nguyễn Chí T đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, Quyết định xét xử nhưng vẫn vắng mặt, không cung cấp lời khai và yêu cầu đối với vụ án.

Biên bản xác minh ngày 16/7/2021 Công an xã P cung cấp: anh Nguyễn Chí T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Z, thôn M, xã P, huyện TS, tỉnh Bình Định theo hộ khẩu (số 3394) do anh là chủ hộ; anh T đi làm ăn xa thỉnh thoảng vẫn về địa phương sinh sống; chưa làm thủ tục chuyển khẩu cắt khẩu đi nơi khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thư ký, Thẩm phán, HĐXX từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định pháp luật (tuy nhiên có vi phạm thời hạn thụ lý đơn, thời hạn chuyển hồ sơ); việc chấp hành pháp luật tố tụng của nguyên đơn là đúng theo quy định, bị đơn chưa chấp hành đúng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX: Căn cứ Khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, tuyên xử: Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Mỹ L được ly hôn anh Nguyễn Chí T; về con chung: giao con chung Nguyễn Ngọc Kiều T1, sinh ngày 15/12/2013 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc đến trưởng thành; về cấp dưỡng nuôi con: chị L không yêu cầu nên miễn xét; về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét. Án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* **Về tố tụng:** Nguyên đơn là chị Bùi Thị Mỹ L có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Nguyễn Chí T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

* Về nội dung:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Bùi Thị Mỹ L và anh Nguyễn Chí T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P vào ngày 12/02/2014 đúng

theo quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống đến tháng 10/2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là vợ chồng trẻ tuổi, bất hòa trong sinh hoạt, anh T thường hay nhậu nhẹt, về nhà có lần còn đánh đập chị L. Không chấp nhận được nên chị L đã bỏ về phía cha mẹ ruột sống, vợ chồng cắt đứt quan hệ phần ai nấy sống, bỏ mặc không quan tâm chăm sóc lẫn nhau từ đó cho đến nay. Vợ chồng xa cách đã lâu (07 năm) nhưng các bên đều không có phương án và mong muốn hàn gắn. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị L yêu cầu ly hôn với anh T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] **Về con chung:** Chị L và anh T có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Kiều T (nữ), sinh ngày 15/12/2013. Con chung hiện do chị L đang chăm sóc nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung (T1) đến trưởng thành, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu này của chị L là phù hợp với nguyện vọng của con chung - Nguyễn Ngọc Kiều T1 (được tiếp tục sống cùng mẹ), phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nghị nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên miễn xét.

[3] **Về tài sản chung:** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: cần buộc chị Bùi Thị Mỹ L phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0006890 ngày 02/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị L đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 8, 9, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Mỹ Linh tuyên xử:

- **Về hôn nhân:** chị Bùi Thị Mỹ L được ly hôn anh Nguyễn Chí T.

- **Về con chung:** Giao con chung là Nguyễn Ngọc Kiều T1 (nữ), sinh ngày 15/12/2013 cho chị Bùi Thị Mỹ L nuôi dưỡng đến trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Mỹ L không yêu cầu nên miễn xét.

Bên không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

2/ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị Mỹ L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ - tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai số số 0006890 ngày 02/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị L đã nộp đủ án phí.

3/ Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã Tây Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Nam